

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mỏ Cày Nam, ngày 16 tháng 07 năm 2024

Số: 53/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Nam

2. Ông Châu Văn Bảy

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Diệu – Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 384/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2023.

Xét thấy: Anh **Phạm Quang H** là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị **Cao Thị Bé T**, anh **Nguyễn Trần Nhật T1** đã tự nguyện làm đơn xin rút yêu cầu khởi kiện. Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật, đạo đức xã hội; vụ án không có yêu cầu phản tố, không có yêu cầu độc lập theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 384/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”. Giữa:

Nguyên đơn:

Chị **Cao Thị Bé T**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: **ấp G, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre**

Anh **Nguyễn Trần Nhật T1**, sinh năm 2003;

Địa chỉ: **ấp A, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre**

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh **Phạm Quang H**, sinh năm 1980; Địa chỉ: **ấp G, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre**.

Bị đơn:

Bà Du Thị O, sinh năm 1967;

Ông **Tạ Văn C**, sinh năm 1963;

Địa chỉ: **số B ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre**

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Chị Trần Thị Ngọc Như Ý, sinh năm 1992; địa chỉ: **số C ấp M, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre**.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Chi phí tố tụng số tiền 3.210.000 đồng chị **Cao Thị Bé T**, anh **Nguyễn Trần Nhật T1** phải chịu, đã nộp xong.

Hoàn trả tạm ứng án phí cho chị **Cao Thị Bé T**, anh **Nguyễn Trần Nhật T1** số tiền 2.500.000 đồng theo biên lai thu số 0002238 ngày 01/12/2023 và số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002237 ngày 01/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trả lại đơn yêu cầu, tài liệu, chứng cứ kèm theo cho người khởi kiện nếu có yêu cầu. Chị **Cao Thị Bé T**, anh **Nguyễn Trần Nhật T1** được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định pháp luật.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Mô Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mô Cày Nam;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

Nguyễn Thị Ngọc Yến